09

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **Tỉnh Thái Nguyên**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04 /2004/NQ-HĐND	*Thái Nguyên, ngày 25 tháng 5 năm 2004*

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ NHẤT
(ngày 19, 20 tháng 5 năm 2004)

NGHỊ QUYẾT
Xác nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2004 - 2009

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25/12/2001 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá X, kỳ họp thứ 10.

- Căn cứ điều 10, Luật Tổ chức HĐND và UBND.

- Căn cứ kết quả tại biên bản bầu Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2004 - 2009.

QUYẾT NGHỊ

I. Xác nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2004 - 2009, gồm các ông, bà có tên sau:

01- Ông Nguyễn Hải Bắc
02- Bà Nguyễn Thị Canh
03- Ông Nguyễn Đức Dân
04- Ông Nguyễn Văn Dương
05- Bà Lưu Thị Bích Đào
06- Ông Vũ Văn Đức
07- Ông Đào Ngọc Hải
08- Ông Đinh Thanh Hải
09- Bà Lý Thị Hiến
10- Ông Vũ Xuân Hùng
11- Ông Trần Văn Hòa
12- Ông Nguyễn Hải Khê

13- Ông Nguyễn Thanh Lâm
14- Ông Nguyễn Xuân Luật
15- Ông Vũ Văn Mão
16- Bà Lê Thị Hoàng Mai
17- Bà Hoàng Thị Lê Miên
18- Bà Phạm Thị Mừng
19- Ông Nguyễn Hoài Nam
20- Ông Trần Quốc Nghiệp
21- Bà Đặng Kim Oanh
22- Ông Vũ Thái phương
23- Bà Hoàng Thị Minh Phương
24- Ông Dương Đình Tập
25- Ông La Hồng Thái
26- Bà Nguyễn Thị Thơm
27- Ông Dương Văn Thắng
28- Ông Phạm Văn Thọ
29- Ông Hà Minh Tiến
30- Ông Nguyễn Ngọc Tuyết
31- Ông Nguyễn Thế Uyên
32- Ông Nguyễn Tiến Vinh

(Có biên bản bầu cử và lý lịch trích ngang kèm theo)

II. Giao cho Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm quản lý về tổ chức và nghiệp vụ, tạo điều kiện để các vị Hội thẩm nhân dân hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2004 - 2009.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá XI thông qua tại kỳ họp thứ Nhất ngày 20 tháng 5 năm 2004 ./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khoá XI;
- Đoàn ĐBQH khoá XI đơn vị tỉnh TN;
- TT UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh TN;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, thành, thị trong tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu VP-VT TH HĐND.

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thành Kính

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
HỘI THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN, NHIỆM KỲ 2004 - 2009

(Kèm theo Nghị quyết số 04 /2004/NQ-HĐND ngày 25 /5/2004 của HĐND tỉnh Thái Nguyên)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chức vụ trước khi bầu
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
1	Nguyễn Hải Bắc	30/6/1973		Kinh	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Phó phòng kinh doanh Điện lực Thái Nguyên
2	Nguyễn Thị Canh		25/5/1955	Kinh	Tiến sỹ khoa học Lịch sử	Giảng viên trường Đại học sư phạm Thái Nguyên
3	Nguyễn Đức Dân	01/01/1953		Kinh	Kỹ sư luyện kim, kỹ sư Q.trị kinh doanh	Trưởng Ban thanh tra Công ty Gang thép Thái Nguyên
4	Nguyễn Văn Dương	06/11/1959		Kinh	Kỹ sư Xây dựng	Phó Chánh thanh tra sở Xây dựng Thái Nguyên
5	Lưu Thị Bích Đào		11/01/1970	Kinh	Đại học Y khoa	Uỷ viên BTV Chánh Văn phòng Hội LHPN tỉnh Thái Nguyên
6	Vũ Anh Đức	03/04/1969		Kinh	Đại học Luật	Phó ban Tổ chức Liên đoàn lao động tỉnh Thái Nguyên
7	Đào Ngọc Hải	08/3/1959		Kinh	Thạc sỹ Y khoa	Giáo viên trường Phổ thông trung học Ngô Quyền
8	Đinh Thanh Hải	02/02/1951		Kinh	Cử nhân Luật	Trưởng phòng Pháp chế Chi cục Kiểm lâm Thái Nguyên
9	Vũ Xuân Hùng	21/6/1956		Kinh	Đại học Y khoa	Trưởng khoa Y học hạt nhân Bệnh viện Đa khoa Thái Nguyên
10	Lý Thị Hiến		15/3/1957	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên Đảng uỷ khối cơ quan dân chính Đảng
11	Trần Văn Hoà	16/6/1954		Kinh	Đại học Y khoa	Chuyên viên Uỷ ban DSGĐ và Trẻ em tỉnh Thái Nguyên
12	Nguyễn Hải Khê	11/5/1956		Kinh	Cử nhân Luật	Trưởng ban tuyên huấn Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên
13	Nguyễn Thanh Lâm	14/8/1959		Kinh	Kỹ sư điện	Trưởng phòng Hành chính tổng hợp sở Công nghiệp tỉnh Thái Nguyên
14	Nguyễn Xuân Luật	01/12/1954		Kinh	Bác sỹ	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Trung tâm Y tế dự phòng

15	Vũ Văn Mão	23/3/1963		Kinh	Cử nhân Luật	Trưởng phòng Thương binh liệt sỹ người có công Sở LĐTBXH
16	Lê Thị Hoàng Mai		19/8/1957	Kinh	Thạc sỹ Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thái Nguyên
17	Hoàng Thị Lê Miên		22/11/1954	Tày	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật	Kiểm soát trưởng Ngân hàng nhà nước tỉnh Thái Nguyên
18	Phạm Thị Mừng		01/8/1955	Kinh	Cử nhân khoa học	Giảng viên trường Cao đẳng sư phạm Thái Nguyên
19	Nguyễn Hoài Nam	14/9/1959		Kinh	Thạc sỹ quản lý giáo dục	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo
20	Trần Quốc Nghiệp	20/10/1954		Kinh	Đại học Ngân hàng	Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên
21	Đặng Kim Oanh		1976	Kinh	Đại học sư phạm văn	Phó trưởng ban Thanh thiếu niên trường học Tỉnh đoàn Thái Nguyên
22	Vũ Thái Phương	28/12/1959		Kinh	Cử nhân Luật	Thanh tra viên, sở Thương mại và Du lịch tỉnh Thái Nguyên
23	Hoàng Thị Minh Phương		12/4/1961	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên Uỷ ban MTTQ tỉnh Thái Nguyên
24	Dương Đình Tập	17/3/1965		Kinh	Kỹ sư điện	Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông và xây dựng Thái Nguyên
25	La Hồng Thái	10/10/1973		Tày	Kỹ sư điện	Cán bộ Công ty Bảo hiểm Thái Nguyên
26	Nguyễn Thị Thơm		02/11/1957	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chánh thanh tra Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Thái Nguyên
27	Dương Văn Thắng	20/9/1957		Tày	Đại học Y khoa	Chánh thanh tra Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên
28	Phạm Văn Thọ	19/8/1972		Kinh	Kỹ sư điện, Cử nhân Kinh tế	Trưởng ban Thanh niên Tỉnh đoàn Thái Nguyên
29	Hà Minh Tiến	28/3/1953		Kinh	Kỹ sư Nông nghiệp, Cử nhân Kinh tế	Chủ tịch Công đoàn viên chức tỉnh Thái Nguyên
30	Nguyễn Ngọc Tuyết	12/02/1955		Kinh	Đại học	Phó Chánh thanh tra sở Tài chính Thái Nguyên
31	Nguyễn Thế Uyên	18/02/1957		Kinh	Cử nhân kinh tế	Uỷ viên Uy ban kiểm tra Đảng uỷ khối doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên
32	Nguyễn Tiến Vinh	06/6/1958		Kinh	Kỹ sư cơ khí	Trưởng phòng quản lý vận tải sở Giao thông tỉnh Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN